

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI MINH NGỌC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI MINH NGỌC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH NGOC ENGINEERING AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH NGOC ET CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108634474

3. Ngày thành lập: 07/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngách 58/36 Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974541388

Fax:

Email: lebich0705@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
2.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
3.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
4.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
5.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
6.	Sản xuất máy luyện kim	2823
7.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
8.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
9.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
10.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
11.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
12.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
13.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
14.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
15.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
18.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
19.	Đúc sắt, thép	2431

20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
23.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
24.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Đúc kim loại màu	2432
34.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
36.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
40.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
42.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
43.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
44.	Bán mô tô, xe máy	4541
45.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
46.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
47.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
48.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
49.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
50.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

51.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
52.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
53.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Ngoại trừ Hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
54.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
55.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
56.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
57.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
58.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
59.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
60.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
63.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
64.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
65.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
66.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
67.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
68.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
69.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
70.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ THỊ MINH BÍCH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 07/05/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036193001265

Ngày cấp: 23/06/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 50 Trung Liệt, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, ngách 58/36 Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 07/03/2019 đến ngày 06/04/2019

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ MINH BÍCH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 07/05/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 036193001265

Ngày cấp: 23/06/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *50 Trung Liệt, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3, ngách 58/36 Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội